



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN
CÂY XANH VÀ ĐÔ THỊ VŨNG TÀU**

NỘI DUNG

I. THÔNG TIN CHUNG	4
1. Thông tin khái quát	4
2. Quá trình hình thành và phát triển	4
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	5
5. Định hướng phát triển	8
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	8
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	8
2. Tổ chức và nhân sự	8
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	11
4. Tình hình tài chính	12
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	13
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	13
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	13
2. Tình hình tài chính	14
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý	15
4. Định hướng và kế hoạch phát triển năm 2015	15
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	17
1. Đánh giá của HĐQT về các mặt của Công ty	17
2. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của BDH	17
3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT	17
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	18
1. Hội Đồng Quản Trị	18
2. Ban Kiểm Soát	19



3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BDH và BKS20

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH21

1. Ý kiến của Kiểm Toán 22

2. Báo cáo Tài chính được kiểm toán 23



I THÔNG TIN CHUNG :

1. Thông tin khái quát :

- Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN CÂY XANH VÀ ĐÔ THỊ VŨNG TÀU**

- Tên tiếng Anh : **VUNG TAU URBAN AND PARKS DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY**

- Tên viết tắt : **VT.UPC**

- Logo



- Vốn điều lệ : 34.000.000.000 đồng (Ba mươi bốn tỷ đồng)

- Trụ sở chính : 221 Võ Thị Sáu, Phường Thắng Tam, TP. Vũng Tàu

- Điện thoại : (064) 3852 704 Fax: (064) 3523 162

- Email : info@cayxanhvungtau.com

- Website : www.cayxanhvungtau.com

- Giấy CNĐKKD : Số 3500144358 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 10/07/2009 và thay đổi lần thứ 02 ngày 28/06/2013.

- Tài khoản : 76010000004297 Tại Ngân Hàng Đầu Tư Phát Triển Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Tóm lược về Quá trình hình thành và phát triển :

Năm 1993 Công Ty Lâm Viên Cây Xanh được thành lập theo quyết định số 463/QĐ.UB ngày 10/07/1993 của UBND Tỉnh BR-VT. Trong thời gian hoạt động này, công ty là đơn vị sự nghiệp có thu và hạch toán độc lập.

Năm 1999, chuyển đổi thành doanh nghiệp nhà nước theo quyết định số 289/QĐ.UB ngày 7/6/1999 của UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thành lập công ty Lâm Viên Cây Xanh Thành Phố Vũng Tàu – Tỉnh BR-VT, thành lập doanh nghiệp công ích (hoạt động theo luật doanh nghiệp nhà nước).

Năm 2009 Công ty chuyển thành công ty cổ phần Phát Triển Công Viên Cây xanh & Đô Thị Vũng Tàu theo quyết định số 1341/QĐ-UBND ngày 8/5/2009 của UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 10/7/2009 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ nhất ngày 4/12/2009 và thay đổi lần thứ 02 ngày 28/06/2013 . Công ty hoạt động theo luật doanh nghiệp 2005.

Tổ chức và hoạt động của công ty Cổ Phần Phát Triển Công Viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu luôn tuân thủ theo những quy định của pháp luật cũng như theo điều lệ của công ty đã được Đại Hội Cổ Đông thông qua.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1 Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty:

- Quản lý chăm sóc, bảo vệ, duy tu, sửa chữa, tôn tạo và trồng mới các công viên cây xanh;
- Nghiên cứu khoa học, nhân tạo giống trồng, hoa cây cảnh, vườn ươm;
- Tư vấn ươm, trồng, chăm sóc cây xanh, cây cảnh;
- Thi công công trình công viên cây xanh, khuôn viên sân vườn, hoa tiểu cảnh, hồ nước nghệ thuật, trang trí điện nghệ thuật;
- Thi công công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị, đường giao thông, cầu cống, điện, cấp thoát nước đô thị và nông thôn, thủy lợi;

3.2 Địa bàn kinh doanh của Công Ty:

- Chủ yếu tập trung trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức KD và bộ máy quản lý :

4.1 Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị công ty bao gồm :

- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất Công ty.
- Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông đề cử.
- Hội đồng quản trị : gồm 5 thành viên.

- Ban điều hành Công ty : 01 Tổng giám đốc, 03 Phó Tổng giám đốc, 02 Giám đốc bộ phận và Kế Toán trưởng Công ty.

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu tổ chức, điều hành của Công ty trong năm 2014 cụ thể :

** Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2014-2019):*

- Ông Nguyễn Đức Tài : Chủ Tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Thanh Bình : Thành viên
- Ông Mai Thanh Long : Thành viên
- Bà Phạm Thị Thu Hà : Thành viên
- Bà Vương Thị Thu Hiền : Thành viên

** Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ II (2014-2019)*

- Bà Võ Thị Thuận : Trưởng Ban
- Ông Hoàng Đức Trung : Thành viên
- Ông Nguyễn Quang Thi : Thành viên

** Ban Điều Hành Công ty :*

- Ông Nguyễn Đức Tài : Tổng Giám Đốc
- Ông Nguyễn Thanh Bình : Phó Tổng Giám Đốc
- Ông Hồ Sĩ Tiến : Phó Tổng Giám Đốc
- Ông Lê Huy Hữu Hiệp : Phó Tổng Giám Đốc
- Bà Phạm Thị Thu Hà : Phó TGD kiêm KTT (từ 01/01/2014-30/08/2014)
- Bà Vũ Thị Huế : Kế toán trưởng (Từ 01/09/2014 đến nay)
- Ông Võ Minh Luân : Giám Đốc Đầu tư (Từ T12/2014)
- Ông Nguyễn Hồng Phúc : Giám Đốc Kế Hoạch (Từ T12/2014)

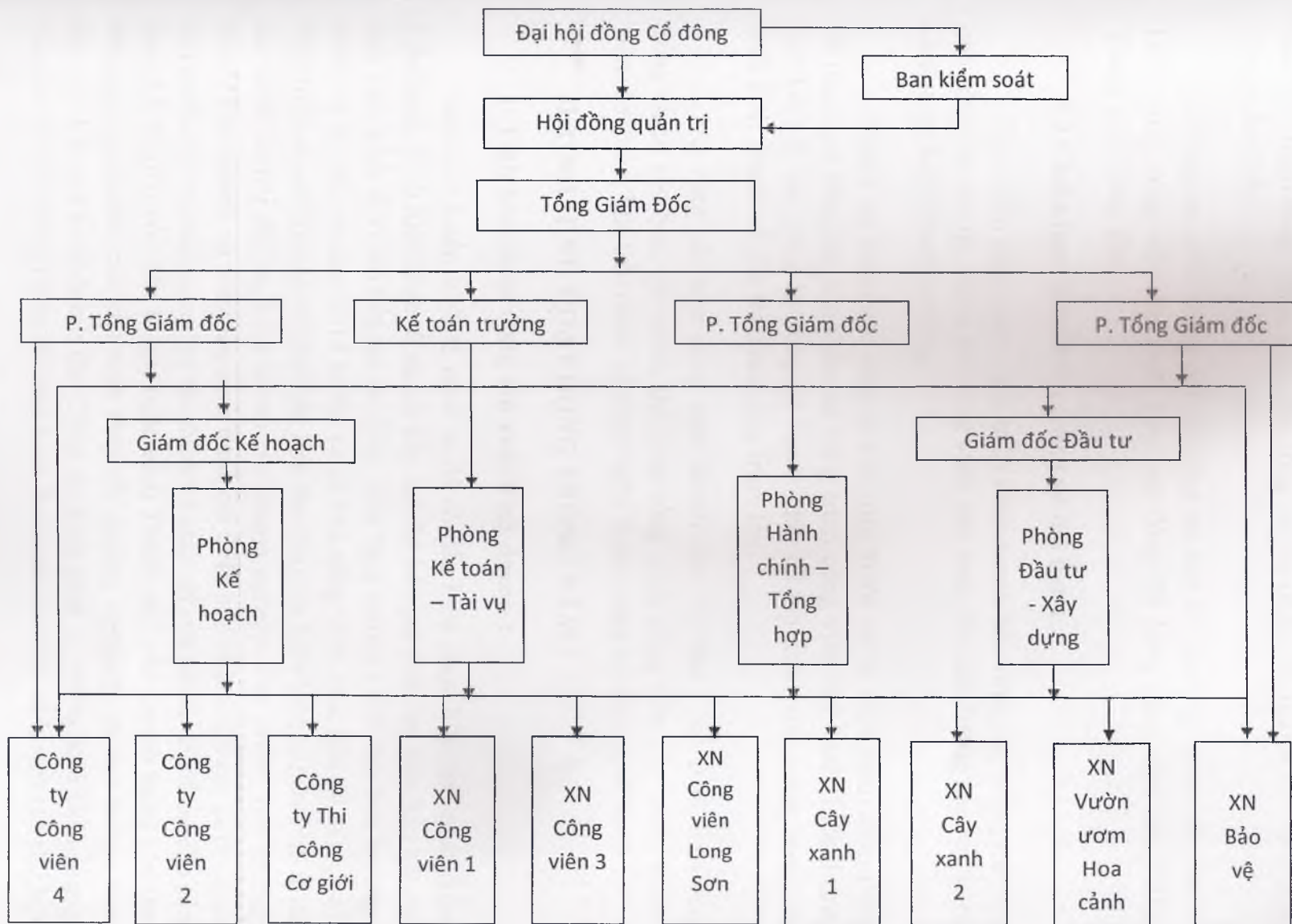
4.3 Các công ty con, công ty liên kết:

- Có 03 công ty con : Công ty Công viên 2, công ty Công viên 4, công ty Thi Công Cơ Giới, hoạt động theo hình thức giao việc cụ thể, hạch toán báo sổ về Tổng công ty.

- Công ty liên kết : không có

00144
 ÔNG
 :Ổ PH
 TRIỂN C
 ANH VÀ
 ỨNG T
 T. B

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN CÂY XANH VÀ ĐÔ THỊ VŨNG TÀU



5. Định hướng phát triển :

5.1 Mục tiêu :

Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả, doanh thu, lợi nhuận tăng. Công việc, đời sống và thu nhập của người lao động được duy trì ổn định.

- Nâng cao chất lượng đối với công tác duy trì, quản lý, chăm sóc, bảo vệ khối lượng công viên cây xanh theo hợp đồng đặt hàng hàng năm của UBND Thành phố Vũng Tàu.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

- Thực hiện chiến lược phát triển kinh doanh bền vững, tập trung toàn lực cho công tác duy trì, chăm sóc công viên, cây xanh đạt chất lượng cao, có uy tín và thương hiệu trên thị trường.

- Thành lập thêm các công ty con trực thuộc có tư cách pháp nhân riêng để tham gia công tác đấu thầu các công trình công viên cây xanh. Liên doanh, liên kết với các công ty trong và ngoài Tỉnh để tạo thêm sức mạnh trong sản xuất kinh doanh và đấu thầu các công trình lớn.

- Mở rộng các hoạt động kinh doanh dịch vụ như : cho thuê, mua bán, trông chăm sóc hoa, cây cảnh; thi công công trình công viên cây xanh, khuôn viên sân vườn, hoa tiểu cảnh, hồ nước nghệ thuật, trang trí điện nghệ thuật...

II TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM :

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

Năm 2014 nền kinh tế nước ta đã có dấu hiệu phục hồi, lạm phát được kiểm soát. Tình hình kinh tế xã hội tiếp tục đạt kết quả tích cực trên hầu hết các lĩnh vực, kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, mức tăng trưởng GDP cao hơn hai năm trước và dự báo cả năm 2014 sẽ đạt và có khả năng vượt mục tiêu đề ra (5,8%). Phát triển doanh nghiệp đã khởi sắc hơn cho thấy tín hiệu tốt của nền kinh tế đã tạo thêm cơ hội đầu tư, kinh doanh cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, môi trường đầu tư kinh doanh và năng lực cạnh tranh cải thiện còn chậm, thủ tục hành chính còn nhiều vướng mắc, năng lực tài chính và quản trị của nhiều doanh nghiệp còn hạn chế. Nguồn vốn đầu tư của ngân sách Thành phố vào Doanh nghiệp bị thu hẹp, các chính sách của nhà nước thay đổi thường xuyên.... đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của Công ty. Xuất phát từ những khó khăn chung của nền kinh tế trong nước, để thực hiện được các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội

đồng cổ đông đề ra Ban Điều hành Công ty đã đưa ra các giải pháp thực hiện cụ thể trong năm như sau :

- Tập trung nguồn nhân lực thực hiện tốt công tác duy trì, chăm sóc, trồng mới công viên, cây xanh trên địa bàn thành phố Vũng Tàu.

- Phát huy yếu tố nội lực, áp dụng khoa học kỹ thuật và sáng kiến vào sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường hợp tác với các đối tác, doanh nghiệp trong và ngoài Tỉnh để phát triển mở rộng thị trường, tiếp tục xây dựng, củng cố thương hiệu Công ty trên thị trường.

- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn, tạo công ăn việc làm ổn định, đảm bảo thu nhập cho người lao động.

- Chủ động sắp xếp lại lại bộ máy nhân sự gọn nhẹ, từng bước tiết kiệm chi phí; đồng thời gia tăng việc thiết lập mạng lưới khách hàng.

Nhờ vậy, Công ty đã hoàn thành được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2014 đạt được như sau :

Đơn vị tính : triệu đồng

STT	CHI TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2014	THỰC HIỆN NĂM 2014	% KẾ HOẠCH
01	Doanh thu	157.000	155.386	98,97%
02	Lợi nhuận	10.800	10.901	100,94%
03	Mức chi trả cô tức	14%	14%	100,00%
04	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu	6,88%	7,02 %	102,03%

Nguồn kế hoạch và báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

2. Tổ chức nhân sự :

2.1 Danh sách Ban điều hành:

STT	DANH SÁCH	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU NĂM GIỮ	TỶ LỆ NĂM GIỮ
01	Nguyễn Đức Tài + Cá nhân + Ủy quyền	Tổng Giám Đốc	2.244.608 204.608 2.040.000	66,02% 6,02% 60,00%
02	Nguyễn Thanh Bình	Phó Tổng Giám Đốc	32.500	0,96%
03	Hồ Sĩ Tiên	Phó Tổng Giám Đốc	31.000	0,91%
04	Lê Huy Hữu Hiệp	Phó Tổng Giám Đốc	98.078	2,88%
05	Bà Vũ Thị Huệ	KTT	7.008	0,21%
06	Võ Minh Luân	Giám đốc Đầu Tư	2.000	0,06%
07	Nguyễn Hồng Phúc	Giám Đốc Kế Hoạch	0	0,00%

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành :

Ban điều hành trong năm 2014 có sự thay đổi cụ thể như sau :

- Bà Phạm Thị Thu Hà thôi giữ chức vụ : PTGD kiêm kế toán trưởng kể từ 01/09/2014 do chuyển công tác.

- Bà Vũ Thị Huệ được bổ nhiệm chức danh Kế Toán trưởng kể từ ngày 01/09/2014.

- Bổ nhiệm Ông Võ Minh Luân giữ chức vụ Giám đốc Đầu Tư từ T12/2014

- Bổ nhiệm Ông Nguyễn Hồng Phúc giữ chức vụ Giám Đốc Kế Hoạch từ T12/2014.

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên:

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN NĂM 2013	THỰC HIỆN NĂM 2014	TỶ LỆ (%)
- Tổng số lao động bình quân năm	650	620	95,38%
Trong đó :			
+ Lao động chính thức	425	443	104,24%
+ Lao động thuê ngoài	225	177	78,66%

- Tiền lương bình quân (đồng/người/tháng)	7.499.000	7.694.000	102,60%
--	-----------	-----------	---------

* Chính sách đối với người lao động :

- Thực hiện đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ chính sách cho người lao động theo hợp đồng lao động và các quy định của nhà nước.

- Cải thiện môi trường và điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất và văn hóa tinh thần, xây dựng và củng cố văn hóa Doanh nghiệp của Công ty, tạo động lực tốt cho người lao động làm việc tích cực, ổn định, gắn bó vì sự phát triển của Công ty.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác an toàn bảo hộ lao động.

- Chính sách lương của Công ty được xây dựng phù hợp với ngành nghề hoạt động. Nguyên tắc phân phối tiền lương cho người lao động là đảm bảo quyền lợi của người lao động được hưởng đầy đủ theo quy định của nhà nước.

- Trả lương cho người lao động theo khối lượng, chất lượng lao động, hiệu quả công việc và tính trách nhiệm của từng người trên cơ sở chuyên môn, kỹ thuật kinh nghiệm và vai trò đóng góp cho việc hoàn thành nhiệm vụ trong Công ty.

- Chính sách thưởng : với mục đích động viên, khuyến khích người lao động trong Công ty hăng hái, tích cực trong công việc, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao hiệu quả công việc, ngoài chính sách khen thưởng định kỳ hàng năm cho người lao động, Công ty còn có chủ trương khen thưởng đột xuất cho các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc công việc được giao hoặc có những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, cải tiến quản lý... đem lại những hiệu quả thiết thực cho kết quả hoạt động chung của toàn Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

3.1 Các khoản đầu tư lớn :

Trong năm Công ty không có các khoản đầu tư (đầu tư tài chính, đầu tư dự án) mới và lớn nào, mà chỉ tập trung đầu tư cho hoạt động SXKD chính của Công ty là duy trì, chăm sóc công viên cây xanh trên địa bàn TP. Vũng Tàu.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết :

- Các công ty con : Tất cả các công ty con hiện nay vẫn đang hoạt động theo từng nhiệm vụ được Tổng công ty giao cụ thể, hạch toán báo sổ về Tổng Công ty vì vậy không phát sinh trực tiếp tham gia đầu tư vào các dự án nào.

- Công ty liên kết : Không có

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính :

Đơn vị tính : triệu đồng

Chỉ Tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Tăng giảm (%)
1. Tổng giá trị tài sản	109.361	102.262	93,51%
2. Doanh thu thuần	156.746	154.526	98,58%
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (Lợi nhuận thuần)	10.715	12.060	112,55%
4. Lợi nhuận khác	0	0	
5. Lợi nhuận trước thuế	10.715	10.901	101,74%
6. Lợi nhuận sau thuế	7.993	8.223	102,88%
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	14%	14%	100,00%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Chỉ Tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Tăng giảm (%)
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	1,22	1,35	110,66%
- Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – Hàng TK/ Nợ NH)	0,52	0,61	117,31%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn :			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	61,52%	61,03%	99,20%
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	159,88%	156,62%	97,96%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho (giá vốn hàng bán/hàng TK b/q)	4,14	3,08	74,40%

- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	1,43	1,51	105,59%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi Nhuận sau thuế/DT thuần + DT tài chính	5,06%	5,29%	104,55%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	19,00%	17,59%	92,58%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	7,31%	8,04	109,99%
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DT thuần + DTTC	6,78%	7,02%	103,54%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

5.1 Cổ phần :

- Số lượng : 3.400.000 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần :
- + Cổ phần phổ thông : 3.400.000 cổ phiếu
- + Cổ phần chuyển nhượng có điều kiện : 0 cổ phiếu

5.2 Cơ cấu cổ đông :

Đến ngày 31/12/2014 cơ cấu cổ đông như sau :

- Cổ đông nhà nước (UBND Tỉnh BR-VT) : 2.040.000 CP (60%)
- Cổ đông khác : : 1.360.000 CP (40%)

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : Không có

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ : Không có

5.5 Các chứng khoán khác : Không có

III BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH :

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD :

- Hoàn thành các chỉ tiêu về kế hoạch SXKD và mức chi trả cổ tức năm 2014 do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

- Hoàn thành tốt công tác chăm sóc, duy trì bảo vệ công viên cây xanh theo hợp đồng đặt hàng với UBND Thành phố và các công trình xây dựng cơ bản được UBND Thành phố Vũng Tàu giao cho Công ty làm chủ đầu tư.

- Công tác tài chính trong năm 2014 đã đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn vốn, đảm bảo hạch toán kế toán theo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác nhân sự đã hoàn thiện cơ cấu bộ máy quản lý; xây dựng, sửa đổi bổ sung các quy định, quy chế. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho lao động, tham mưu thực hiện đầy đủ chế độ chính sách và chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần đối với người lao động, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ.

- Công tác quốc phòng an ninh được đảm bảo và củng cố, phát huy hiệu quả phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc và cơ quan, đẩy mạnh thực hiện đề án 4 giảm.

2. Tình hình tài chính :

2.1 Tình hình tài sản :

Đơn vị tính : triệu đồng

STT	Chỉ Tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Tăng giảm (%)
A	TAI SAN	109.361	102.262	93,51%
I	Tài sản ngắn hạn	82.257	74.710	90,83%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	33.533	37.067	110,54%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	60	198	330%
4	Hàng tồn kho	47.196	36.619	77,59%
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.468	825	56,20%
II	Tài sản dài hạn	27.104	27.552	101,65%
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0	
2	Tài sản cố định	25.666	25.370	98,85%
3	Bất động sản đầu tư	0	0	

4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
5	Tài sản dài hạn khác	1.438	2.182	151,74%
B	NGUỒN VỐN	109.361	102.262	93,51%
I	Nợ ngắn hạn	67.280	62.413	92,77%
II	Nợ dài hạn	0	0	
1	Vay và nợ dài hạn	0	0	
2	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	0	0	
3	Doanh thu chưa thực hiện	0	0	
III	Vốn chủ sở hữu	42.081	39.849	94,70%

2.2 Nợ phải trả :

- Công ty không có phát sinh các khoản nợ xấu, các khoản nợ đến kỳ hạn được thanh toán đầy đủ kịp thời.

- Thông qua các chỉ tiêu về hệ số khả năng thanh toán cho thấy tình hình và khả năng thanh toán công nợ của Công ty rất khả quan.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý :

- Cơ cấu tổ chức : đã thực hiện hoàn thiện bộ máy nhân sự sau Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ II.

- Chính sách quản lý : ban hành quy chế quản trị nội bộ; xây dựng, sửa đổi bổ sung một số quy định, quy chế theo quy định của Bộ Luật Lao Động năm 2012 và các quy định hiện hành khác nhằm hoàn thiện cơ chế quản lý như : xây dựng nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, sửa đổi bổ sung quy chế thi đua khen thưởng, quy định về định mức chi tiêu hành chính nội bộ, quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban.

4. Kế hoạch phát triển cho năm 2015 :

- Tăng cường giám sát và đôn đốc các đơn vị sản xuất thực hiện tốt công tác duy trì quản lý, chăm sóc khối lượng công viên cây xanh đã thực hiện theo hợp đồng đặt hàng hàng năm với UBND Thành phố Vũng Tàu.

- Nghiên cứu, đề xuất các phương án chỉnh trang, cải tạo, làm mới hệ thống công viên cây xanh bằng các mô hình đẹp, lạ, ấn tượng cho TP Vũng Tàu.



- Tiếp tục nghiên cứu đổi mới máy móc thiết bị để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, phục vụ chuyên ngành như : xe trồng cây, hệ thống phun tự động thay thế xe bồn tưới...

- Đầu tư phát triển công tác marketing, dịch vụ duy trì, chăm sóc cây xanh, cây cảnh và các sản phẩm công viên cây xanh chất lượng cao.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ GIS nhằm nâng cao hiệu quả quản lý về công tác quy hoạch, trồng, duy trì, bảo vệ, chặt hạ và di chuyển cây xanh đô thị. Đầu tư tiến tới trang bị máy siêu âm chuyên dụng để chẩn đoán phát hiện những khuyết tật của cây bị rỗng ruột, bị mục bên trong phòng chống nguy cơ ngã đổ.

- Hoàn thiện hồ sơ pháp lý chính thức đưa công ty Công viên 4 là đơn vị trực thuộc đi vào hạch toán độc lập có tư cách pháp nhân riêng. Tiếp tục tách các đơn vị trực thuộc thành các công ty con nhằm tăng cường công tác tham gia đấu thầu các công trình công viên cây xanh trong và ngoài Tỉnh.

- Tiếp tục triển khai các phương án đầu tư sản xuất kinh doanh để phát triển khu vườn ươm Xà Bang – Châu Đức, cụ thể :

+ Triển khai ươm thêm một số chủng loại cây giống để phục vụ công tác duy trì công viên cây xanh.

+ Nghiên cứu phát triển dự án chăn nuôi theo mô hình VAC.

+ Xây dựng các chốt phục vụ công tác bảo vệ và phòng chống cháy rừng.

- Hoàn thiện công tác cải cách hành chính phục vụ công tác quản lý, điều hành SXKD đi vào thống nhất, chuyên nghiệp phù hợp với thời kỳ phát triển hội nhập mới.

- Triển khai triệt để chủ trương tiết kiệm chi phí góp phần hoàn thành nhiệm vụ về doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

- Xây dựng các biện pháp quản lý tốt và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn trong quá trình đầu tư thực hiện các dự án tránh thất thoát lãng phí.

Một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính chủ yếu năm 2015

Chi Tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Tỷ lệ kế hoạch 2015/Thực hiện 2014
1/ Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	155.386	162.000	104,25%
2/ Lợi nhuận	Triệu đồng	10.901	11.000	100,91%
3/ Phải nộp ngân sách	Triệu đồng	6.184	5.200	84,09%
4/ Lao động bình quân	Người	620	650	104,84%
5/ Thu nhập bình quân	đồng/người/ tháng	7.694.000	7.758.000	100,83%
6/ Cổ tức (dự kiến)	%	14	14	100,00%

IV ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty năm 2014:

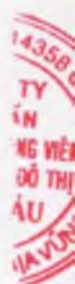
Nhìn chung hoạt động kinh doanh của Công ty được thực hiện đúng theo nghị quyết và yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông. Công ty đã tiếp nhận và triển khai đầy đủ những chính sách, định hướng do HĐQT vạch ra. Bảo đảm được mục tiêu kinh doanh cũng như những lợi ích và quyền lợi của người lao động.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành năm 2014:

- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty nên việc triển khai các chỉ đạo thực hiện của HĐQT đối với các hoạt động của Công ty luôn thống nhất trọn vẹn.

- Ban điều hành là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động sáng tạo trong quản lý điều hành, đã thực hiện nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi của cổ đông và của Công ty. Điều hành Công ty vượt qua nhiều khó khăn, thử thách để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của ĐHCĐ và HĐQT giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT năm 2015:



qua đồng vốn đầu tư của các cơ đồng và đạt được
minh bạch hóa các hoạt động.

V QUẢN TRỊ CÔNG TY :

1. Hội đồng quản trị :

1.1 Thành viên và cơ cấu của HĐQT :

- HĐQT của Công ty nhiệm kỳ II (2014-2019) bao g
đó 03 thành viên tham gia Ban điều hành Công ty, còn l
ng độc lập không tham gia điều hành.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của các thàn

DANH SÁCH	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU NĂM GIỮ
Nguyễn Đức Tài	CT.HĐQT	2.244.608
+ Cá nhân		204.608
+ Ủy quyền		2.040.000
Nguyễn Thanh Bình	TV.HĐQT	32.500
Mai Thanh Long	TV.HĐQT	2.800
Phạm Thị Thu Hà	TV.HĐQT	170.481
Vương Thị Thu Hiền	TV.HĐQT	14.616

- Năm 2014 HĐQT đã duy trì tổ chức được các cuộc họp thường kỳ và bất thường để thông qua các nghị quyết chính cho Ban điều hành thực hiện như sau :

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung chính đã thông qua
01	01/NQ-HĐQT	20/01/2014	Thông qua việc xây dựng đơn giá giao khoán duy trì và vệ sinh công viên, khuôn viên, dải phân cách, vỉa hè áp dụng cho các đơn vị trực thuộc
02	02/NQ-HĐQT	04/04/2014	Về việc ngày đăng ký cuối cùng và ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014
03	03/NQ-HĐQT	06/06/2014	V/v ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2014
04	04/NQ-HĐQT	02/07/2014	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2014
05	05/NQ-HĐQT	14/07/2014	Về việc xác định Quỹ tiền lương năm 2014
06	06/NQ-HĐQT	14/08/2014	Về việc chi trả cổ tức đợt cuối năm 2013
07	563/QĐ-HĐQT	28/08/2014	Ban hành Quy chế Quản trị nội bộ

2. Ban Kiểm soát :

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát :

- Ban Kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ II (2014-2019) bao gồm 03 thành viên đều là cổ đông làm việc tại Công ty.

- Ban Kiểm soát không chịu bất kỳ ảnh hưởng hoặc áp lực nào từ Ban điều hành Công ty, nhờ vậy hoạt động của Công ty đã trở nên minh bạch hơn, lợi ích chính đáng của các cổ đông đã được bảo vệ tốt hơn, phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên Ban kiểm soát :

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
01	Võ Thị Thuận	TBKS	16.016	0,47%
02	Hoàng Đức Trung	TV.BKS	3.754	0,11%
03	Nguyễn Quang Thi	TV.BKS	0	0,00%

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát :

- Theo dõi giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành về tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ năm 2014 đề ra và nghị quyết các cuộc họp định kỳ của HĐQT.

- Thực hiện công tác giám sát việc tuân thủ: Điều lệ, quy chế trong mọi hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra tính chính xác của các số liệu ghi trên báo cáo tài chính do phòng kế toán lập, thẩm định số liệu báo cáo định kỳ và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định.

- Kiểm tra giám sát việc lập chứng từ, hạch toán kế toán theo quy định của chuẩn mực kế toán hiện hành.

- Tham gia điều đặn các phiên họp của HĐQT, nghe và tham gia thảo luận đóng góp ý kiến vào các nội dung họp của HĐQT.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành :

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các lợi ích khác :

Thực hiện nghiêm túc theo đúng quy chế lương thưởng của Công ty đã ban hành và nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 quyết định.

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ :

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ, cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng....)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Phạm Thị Thu Hà	TVHĐQT	168.081	4,94%	170.481	5,01%	Mua vào
02	Vũ Thị Huệ	KTT	8.808	0,26%	7.008	2,21%	Bán ra
03	Mai Thanh Long	TVHĐQT	1.900	0,05%	2.800	0,08%	Mua vào



3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : Không có

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty :

Công ty đã tuân thủ và thực hiện tốt việc quản trị theo các quy định của pháp luật, nhờ vậy mà đã từng bước khắc phục được những khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế suy thoái kéo dài, tạo niềm tin cho người lao động và làm tiền đề cho việc phát triển Công ty.

VI BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN :

1. Ý kiến Kiểm Toán :

Số 107/15/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về báo cáo tài chính của công ty Cổ Phần Phát Triển Công Viên Cây Xanh

& Đô Thị Vũng Tàu cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

Kính gửi : Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Công ty Cổ Phần Phát Triển Công Viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ Phần Phát Triển Công viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu, được lập ngày 15/03/2015 từ trang 6 đến trang 27, bao gồm : Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính .

Trách nhiệm của Ban Giám Đốc :

Ban Tổng Giám Đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám Đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn

mục kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám Đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm Toán Viên :

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Phát Triển Công Viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp của Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

GIÁM ĐỐC

Đã ký

Lê Hồng Tư

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán : 0655-2013-127-1

Thay mặt và đại diện cho công ty TNHH Kiểm Toán Vũng Tàu

Vũng Tàu, ngày 24/03/2015

KIỂM TOÁN VIÊN

Đã ký

Lê Thị Hồng Anh

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán : 0889-2013-127-1



2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bao gồm : Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bảng thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán được đăng tải trên website : cayxanhvungtau.com, được công bố thông tin theo đúng quy định của luật chứng khoán và thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (đã công bố thông tin trên trang điện tử của UBCKNN) và được lưu tại trụ sở chính của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN

CÂY XANH & ĐÔ THỊ VŨNG TÀU

CHỦ TỊCH HĐQT *nhc*



NGUYỄN ĐỨC TÀI